

Hành Lang Lưu Dấu

Chị tôi đau ngực một tuần lễ, tưởng chẳng có gì nguy hiểm, nên cứ lần lữa, tự chữa lấy một mình. Hết chườm nước nóng, thoa dầu Nhị Thiên Đường, dán cao Salonpas. Cuối cùng tôi nghĩ tới bệnh đồn máu cơ tim, gọi 911 đưa chị vào bệnh viện mới biết mình đã đoán trúng.

Chị được cấp cứu, đưa lên phòng mổ để mổ tim. Sau đó chị được đưa về khu TCU là khu hồi phục của những người vừa qua cơn đau ngực nặng nề.

Chị mệt, xuống sắc quá nhiều. Cái bệnh này thực lạ. Lúc thì tỉnh như người chẳng có bệnh gì, khi thì lên cơn bất ngờ đến có thể tắc thở. Những lúc như thế, phòng y tá trực như lên cơn sốt. Máy móc, bác sĩ, y tá

chạy loạn cả lên. Người nhà phải ngồi ngoài phòng đợi để...đúng là để đợi những tin tức mà nhiều khi chẳng muốn nghe chút nào!

Từ khi về khu này, chị tôi bị nghệt thở một lần, vâng, một lần thôi cũng đủ làm mặt chị xanh như tàu láchuối, còn tôi thì có thể bạc trắng một mái đầu!

Bây giờ đã là những ngày sau lễ Giáng Sinh. Tôi biết được nhờ những biến đổi bộ mặt trong khu y tá trực, những chậu hoa đỏ, lá xanh để trên bàn của họ, hoặc những chiếc card được gắn trên tường. Mốc thời gian quan trọng là ngày đầu dương lịch này. Tết Ta nhóm người Việt nhỏ nhoi ở đây hầu như không biết tới. Còn tôi, lúc này chỉ biết chiếc giường bệnh, cái màn che quanh cái giường ấy kéo ra, đóng lại. Chiếc ghế gỗ, ngồi e cả mông trong những đêm trường, chong mắt nhìn dây hành lang vắng vẻ, nghe từng hơi thở của chị từ giường bên vọng ra. Những tiếng gọi yếu: “Em ơi!” sao mà não lòng làm vậy.

Chúng tôi chỉ có hai chị em dùm bọc nhau tại nơi xứ lạ quê người. Ba mẹ chúng tôi đã qua đời sau ngày miền Nam mất vào tay Cộng Sản. Chị tôi, hai mươi tuổi, cố gắng đưa thằng em út và độc nhất, kém mình cả mười tuổi, vượt biên trên một chuyến hải hành vô cùng hãi hùng. Những đêm mịt mùng, với những đợt sóng đen, từ đâu, xuất hiện bất ngờ, lù lù dâng lên trước mặt, đổ trùm qua con tàu nhỏ chỉ dài hơn mười thước! Những buổi trưa nắng như đổ lửa, chị tôi dùng lọ vaseline bôi một lớp mỏng lên môi, lên má tôi để đỡ đi những đường nứt nẻ đầu rât. Những ngày cuối cùng là thời gian tuyệt vọng. Đã có lần, chị thì thảo nói: “Nếu chị chết đi, không có gì ăn, em cứ giữ chị

lại để sống qua ngày! Lúc đó, tôi đã khóc rú lên, khóc không nước mắt, xin chị đừng bỏ tôi! Và chị đã không bỏ tôi thật, giữa lúc khốn khổ, gian nguy. Và chúng tôi đã đến bến bờ từ do.

Hạnh phúc của hai chị em đâu đã được bao lâu, chị không phải xẻ thân xác ra nuôi tôi nữa, mà đã có đầy đủ những thứ cần cho một đời sống khá giả, nuôi tôi ăn học đến nơi đến chốn. Nhưng, bây giờ, chị như sắp sửa bỏ tôi mà đi, giữa lúc chung quanh chúng tôi chẳng có sóng gió, chẳng có đêm đen, chẳng có trưa nắng đổ lửa...mà là một không gian lặng lẽ, với những nhịp thở đứt quãng khó khăn, nhưng cơn đau dè nặng trên lòng ngực chưa quá ba mươi lăm của chị.

Tôi đã khóc thầm nhiều đêm trong cái bệnh viện này. Nhưng mỗi khi nghe chị gọi: “Em ơi!”, tôi lại phải vui vẻ, tươi tỉnh đến bên giường để chị sai bảo. Đưa cái gối lên cho chị một chút; hạ cái giường xuống; tắt bớt đèn đi v.v. và v.v.

Những đêm nghe chị gọi được hai tiếng : “Em ơi!” là những đêm tôi còn mừng trong lòng. Đêm nào, ngồi trên cái ghế gỗ cứng đến ê mông này mà ngủ quên đi đến sáng...là đêm ấy không mấy tốt cho chị tôi. Chỉ khi chị mệt lắm, mới không gọi tôi. Vì, chính chị, chị cũng muốn lên tiếng để tôi yên trí là sức khỏe của chị còn khả quan.

Trước khi tới khu TCU này, tôi phải đi qua nhà nguyện của bệnh viện, một phòng rộng, trống trải, một mặt ghép kính nhiều mẫu, có hình mặt trời mọc giữa những áng mây. Mỗi lần qua đây, tôi không quên vào, quì gối cầu xin Chúa cho chị qua khỏi lần này. Máy chiếc ghế trống, chiếc bàn nhỏ, có giá để sách.

Nơi này, chủ nhật có lễ cho người Công giáo, có giảng thuyết cho tín hữu Tin Lành. Sau đó, là một hành lang dài, hai bên tường treo đầy hình ảnh của những lớp học về điều dưỡng và y tá do bệnh viện tổ chức. Đôi lần, tôi lẩn thẩn xem qua những bức hình chụp những cô y tá trong ngày mãn khóa, có lớp mãn khóa cuối những năm 45, 46, 47. Gần đây nhất cũng là cuối năm 71. Mấy bà y tá ra trường những năm bốn lăm, bốn sáu nay đã là các cụ già bảy tám chục tuổi! Và, dĩ nhiên, túc số chắc chắn không còn đủ, qua năm tháng, vì biết bao cô đã ra người thiên cổ. Một bức hình tiêu biểu chụp một cô y tá, đồng phục đầu đội mũ che mái tóc mượt, chân đi dờ cao, giấy vải, tất cả đều là màu trắng, nét mặt tươi tắn kèm theo nụ cười cổ mở, đang đẩy xe cho một bà bệnh nhân, mặt râu rí. Bức hình đó, nói lên tất cả tâm lý nghề nghiệp từ thái độ ân cần, nụ cười tươi, tới sự kiên nhẫn, chịu đựng. Vì thế, trong các hành lang của bệnh viện, cảnh các y tá đẩy xe cho bệnh nhân dạo chơi rất thường thấy, kể cả mấy lần chị tôi cũng được đưa ra ngoài để tầm mắt đỡ tù túng trong bốn bức tường của phòng bệnh. Cái hành lang này mang một cái tên đặc biệt là Heritage Hallway.

Đêm rồi, chị tôi lên cơn bệnh, tim co thắt không theo nhịp bình thường. Hình như một động mạnh tim bóp lại, rồi nở ra không đều khiến chị tôi ngất đi. Mấy cô y tá lại một phen vất vả cứu tỉnh chị. Ông bác sĩ được mời tới khẩn cấp. Tôi được thông báo là có thể chị tôi phải thông mạch tim. Họ sẽ cắt một tĩnh mạch nơi bẹn đùi, ruồn một cái dụng cụ có đèn soi vào tim, qua cái tĩnh mạch này. Bác sĩ sẽ soi tim mạch, và rồi

cũng chính cái dụng cụ đó sẽ thông nơi nào đang bị nghẹt.

Nghe bác sĩ giải thích, nhìn vẻ mặt đăm đăm của ông khiến tôi lo cho tính mạng của chị tôi. Chị tôi được đưa vào phòng mổ lúc bốn giờ chiều, và cuộc giải phẫu này ít nhất phải bốn tiếng đồng hồ. Tôi ngồi ngoài phòng đợi để chờ tin tức của chị, dù biết rằng, tôi sẽ chẳng biết gì hơn cho đến khi cuộc giải phẫu kết thúc, nếu chị tôi...không chết ngay trên bàn mổ. Bác sĩ an ủi tôi là trường hợp sau này chắc không xảy ra...vì việc ruồn cái máy soi tim không có gì nguy hiểm đến tính mạng.

Ngồi mệt mỏi tại phòng đợi, tôi thêm thường nhìn những thân nhân bệnh nhân đi lại tươi cười. Chắc người nhà của họ đã mạnh rồi. Nhiều người đưa vào những bình hoa tươi khiến tôi nghĩ, mình cũng nên có những bình bông cho chị, nếu lần mổ này không làm tình trạng của chị tệ hơn.

Tôi ngồi trong phòng đợi tới năm giờ thì sở có việc gấp gọi tôi. Thực bụng mình, sau khi giải quyết phần chuyên môn của công việc, tôi đã nói thẳng với chủ sở, tôi nhất quyết lấy thêm một tuần nghỉ không lương để săn sóc cho chị tôi đang trong cơn nguy kịch, dù họ từ chối và có thể đuổi tôi khỏi sở. Và cũng lúc đó, tôi mới biết đêm nay là đêm giao thừa Tết Tây, ông chủ nói ít nhất tôi cũng được nghỉ được ngày mai! Chị tôi bệnh, tôi quên cả thời gian!

Khi trở về tới bệnh viện, trời đã tối. Tôi trở lại phòng đợi ngồi chờ tin tức từ phòng giải phẫu. Chắc cũng sắp xong rồi. Tôi cầm lăm lăm trong tay bình hoa hồng tươi thắm, như muốn đứng lên ngay để đón

chị tôi về phòng, vì thế nào giường chị tôi cũng sẽ đi ngang qua đây. Theo tôi biết, từ lúc cuộc giải phẫu hoàn tất, bệnh nhân vẫn còn phải ở trong đó một tới hai giờ nữa, khi hết ảnh hưởng của thuốc mê, tỉnh lại rồi, người ta mới đưa về phòng..

Đến mười giờ đêm, tôi vẫn chưa được tin tức gì về chị tôi. Tôi sốt ruột quá. Hay là người ta đã đưa chị tôi về phòng lúc tôi không có mặt ở đây. Tôi quyết định trở về phòng của chị.

Hai tay mang bình hoa, tôi đi qua mấy hành lang vắng vẻ để về khu TCU. Khi đi tới cái hành lang đặc biệt Heritage Hallway, tôi thấy rất đông y tá, với bộ trắng đồng phục, đầu đội mũ đang vui chơi bên những chiếc bàn thấp có chân, trên để những chiếc bánh cake có cái hình tròn, cái hình chữ nhật. Hai ba chiếc đã được cắt ra từng miếng nhỏ, và một số cô có đĩa bánh trên tay. Những chai nước Coca Cola, Seven-Up và ly giấy để từng hàng trên bàn. Mấy bình bông hồng, hoặc nhiều loại hoa, bày trên những chiếc kệ phủ khăn trắng ở mấy góc tường..

Khi thấy tôi xuất hiện ở đầu hành lang, nhiều cô quay ra nhìn với nụ cười trên môi. Cô nào cũng tươi trẻ và đẹp. Tôi lúng túng chưa biết phải làm sao, để có thể đi ngang qua một buổi lễ lạc mừng năm mới, phải, mừng năm mới hay mãn khóa, tôi cũng không chắc. Một cô tách đám đông, tiến lên chào tôi : "Hi", rồi mời tôi chung vui với họ. Một cô đưa cho tôi một đĩa bánh, cô khác lại trao ly nước ngọt. Tôi lúng túng vì tay còn bê bình bông thì đám đông chợt rẽ ra, một cô y tá đẩy một chiếc xe tới, và vô cùng sung sướng vì người bệnh nhân ngồi trên xe chính là chị tôi. Chị

trông tươi tỉnh hơn mọi ngày, chiếc áo bệnh nhân tuy vẫn màu xanh lơ, nhưng coi vẻ như một chiếc áo mới. Tôi mừng quá, tiến lên, và một cô y tá đỡ bình bông để lên lòng chị tôi. Mấy cô đứng cạnh kéo lại vạt áo, vuốt lại mái tóc cho chị khiến tôi vô cùng cảm động:

- "Chị thấy khỏe chứ?

Câu hỏi ngỡ ngàng và quá thừa của tôi khiến mấy cô y tá đứng quanh khúc khích cười.

Chị tôi hơi gật đầu, khẽ nói:

- Khỏe.

Tôi quên hẳn tình trạng sức khỏe của chị, vì một người mới trải qua một cuộc giải phẫu như vậy mà ngồi xe, ra ngoài chơi như thế này mới là chuyện lạ.

Tôi nhìn lên cô y tá đẩy xe cho chị để nói lời cảm ơn. Nàng nhìn tôi mỉm cười khẽ gật đầu. Tôi chợt thấy cô có vẻ quen quá, như tôi thường gặp ở đâu. Có phải cô vẫn săn sóc chị tôi. Không. Họ là một cô người Việt, một người Phi và hai người Mỹ gốc Mễ. Không phải là một cô tóc bạch kim, đẹp như cô này.

Tôi đưa tay đỡ đĩa bánh và ly nước, trong khi chị tôi đang trao đổi chuyện gì đó với người y tá đẩy xe. Có nhiều tiếng vỗ tay... vì lời nói gì đó của hai người. Tôi vừa nhìn sang thì cái mi-crô trên tường gần đó vang lên câu nhắn tin: "Mr. Nguyen, Please come back to your sister room immediately!"

Tôi nhìn lên chị tôi hơi ngỡ ngàng, nhưng không thấy có sự phản ứng đặc biệt của chị và cả các cô y tá chung quanh. Tối khi lời nhắn tin nhắc tới lần thứ hai, tôi mới tất tả vệt đám đông đứng trong hành lang, đi nhanh về phòng chị tôi.

Căn phòng vắng vẻ, giường nằm đã được gấp lên

như bệnh nhân ở đây đã về nhà hay đổi phòng khác. Ánh đèn nê-ông lạnh lẽo soi mờ căn phòng vô cùng trống trải. Tôi hơi giật mình! Chị tôi đã đổi phòng... Chị đã khỏe lại, bây giờ bác sĩ muốn gặp tôi để thông báo cái tin vô may mắn này.

Giữa lúc tôi đang ngỡ ngàng, tâm hồn hơi hoang mang giữa lo lắng, băn khoăn và vui mừng thì cô y tá Yvonne quen thuộc đến bên.

Tiếng đầu tiên từ miệng cô này làm tôi hơi ngạc nhiên:

- I am very sorry!

Như là một câu chia buồn...chứ không phải là chia vui. Tôi vội hỏi:

- Cái gì? cô?

Một giọng trầm xuống:

- Mời ông ra gặp bác sĩ. Chúng tôi tìm không thấy ông nơi phòng đợi.

Cô ta lẳng lặng đi trước. Tôi bối rối theo sau. Trời, có thể vẻ vui tươi, khỏe mạnh của chị tôi...chỉ là ánh đèn bùng lên trước khi tắt hẳn? Tôi băn khoăn, chân đi như đi trên không, mắt dán vào khu y tá trực có đèn sáng ở trước mặt.

Bác sĩ giải phẫu và cả bác sĩ điều trị của chị tôi đều đứng ở đó, như đang đợi tôi.

Khi tôi tới gần, Bác sĩ Hansen ôm lấy tôi:

- Mr Nguyen, I am very sorry!

Lại sorry!

Tôi rời ông, giọng lạc đi:

- Xin bác sĩ cho tôi biết...

Bác sĩ giải phẫu Herold tiến lại, hai tay để lên vai tôi:

- Ông Nguyễn...tôi không thể ngờ! Cuộc giải phẫu gần hoàn tất thì bà chị đi! Trái tim của bà ấy...không thể làm việc lại được...nữa, dù chúng tôi đã hết sức cứu tỉnh!

Thế nghĩa là làm sao? Hóa ra khi tôi rời chị tôi ở hành lang Heritage Hallway thì chị bị ngất đi và chết sao? Tôi vô cùng hoảng hốt, đầu óc trống rỗng:

- Bị từ bao giờ? Tôi vừa đứng đó mà?

Cả hai ông bác sĩ cũng như cô Yvonne như không hiểu tôi nói gì. Bác sĩ Harold nhắc lại chậm và rõ:

- Chị ông chết giữa lúc tôi đang giải phẫu cho bà ấy.

Cô y tá nói thêm:

- Lúc đó tôi có ra phòng đợi tìm ông, nhưng không thấy ông.

Tôi choáng váng, đầu óc quay cuồng như muốn xỉu tại chỗ. Bác sĩ Hansen ôm lấy tôi cho tới khi tôi tỉnh trí lại, dù trong lòng đầy những thắc mắc.

- Tôi đưa ông tới bà Nguyễn.

Cô Yvonne gần như phải dìu tôi đi qua mấy dãy hành lang...và cả cái hành lang đặc biệt Heritage Hallway!

Không một cô y tá nào còn ở đây. Không một cái bàn, một mẫu bánh, một bông hoa...và ngay cả một cộng rác trên thảm mẫu huyết dụ của chiếc hành lang! Họ đã dọn xong hết rồi, sau buổi liên hoan...Và chị tôi, cái xe và cô y tá đẩy xe tóc bạch kim!

- Họ tan rồi à cô?

- Ai?

- Những cô y tá liên hoan ở cái hành lang này.

- Có ai đâu!

- Có mà, họ mời tôi ăn bánh, uống nước...và nhất là tôi gặp chị tôi được họ đẩy xe ra đây chung vui!

- Ông...có sao không?

Cô ta sờ vào trán tôi, nhìn sâu vào mắt tôi:

- Ông Nguyễn...có nghe tôi nói không? Có nhận ra tôi không?

- Cô Yvonne? Tôi đang ở đâu đây? Chị tôi đâu?

Chợt tôi đi qua bức hình người y tá đẩy xe, tôi nhận ra ngay cô y tá đó, cô gái tóc bạch kim xinh đẹp...và nhất là hình chị tôi ngồi trên xe đẩy.

- Ai chụp bức hình này...chụp từ bao giờ vậy...bây giờ họ đâu?

Cô Yvonne hình như không muốn nói chuyện với tôi nữa. Cô kéo mạnh tôi theo cô...và qua những hành lang trong lúc đầu óc tôi trống rỗng!

Đến một phòng nhỏ, lạnh lẽo và âm u. Một xác người nằm trên chiếc giường có bánh xe, khăn trắng phủ từ đầu xuống tới chân. Một ngọn đèn nữa được bật bên. Cô Yvonne kéo cái khăn xuống khỏi mặt một xác người, hai hố mắt sâu hoắm, xương lưỡng quyền nhô cao, miệng móm xòm:

- Bà Nguyễn đấy. Chị ông đấy!

- Chị tôi? Đâu có phải? Chị đã ngồi được xe lăn cơ mà...mấy người đã chụp hình đó...chị ấy tươi tốt chứ đâu phải người ngày.

Cô Yvonne không cãi lời tôi, kéo tấm khăn che hết mặt người đó, rồi lôi tôi ra ngoài.

Yvonne đưa tôi qua mấy dãy hành lang và vào một căn phòng có bác sĩ. Người ta xúm lại quanh tôi:

- Ô, mấy người làm gì tôi đây.

Tôi cố vùng vẫy nhưng vô vọng! Tôi la lên.

Không ai nói gì, họ như cái máy...đẩy tôi nằm xuống giường. Tôi thoáng thấy có cả mấy chai nước biển đóng đưa...và tôi ngủ quên đi.

Người thanh niên, da mặt hơi xanh, mắt lơ đãng, thờ dãi, mệt nhọc, nói tiếp, như nói một mình:

- Ở nhỉ, mình vẫn thấy hình của chị ấy treo trên tường, vẫn cái cô y tá tóc bạch kim...Cả bình bông mình mua cho chị nữa. Mà sao chẳng ai tin...chẳng ai tin là chị ấy đâu đã chết.

Bác sĩ Vũ nhìn người đàn ông đi theo bệnh nhân, đang ngồi trước mặt, với giọng ái ngại:

- Thôi anh giúp bạn thì nên giúp cho trót...Anh ấy không dễ gì trở lại bình thường ngay được đâu. Người bệnh coi vẻ rất tỉnh...nhưng không phải vậy. Có hôm anh ấy chỉ vào chiếc ghế kia, giới thiệu tôi với chị anh ấy... như bà này đang ngồi trên chiếc ghế đó. Chúng ta phải kiên nhẫn lắm mới được.

Như để phụ họa thêm vào câu chuyện của mình, ông tiếp:

- Thế cũng chut lạ đâu. Có lần, một bệnh nhân của tôi vừa ngồi xuống đây, là chỉ vào cái lò sưởi kia, cười rú lên, nói:

- Ê...ê...bác sĩ xem...cái ông Clinton cởi trần truồng, đang từ ống khói lò sưởi...trụt xuống kia!!!

Lễ Giáng Sinh 1998

**Thanh Phương của đài VOA
phỏng vấn nhà văn Hồ Linh
về tác phẩm Tùy Bút Hồ Linh
xuất bản năm 1998**

Kính thưa Quý Vị Thính Giả,

Trong buổi phát thanh hôm nay, Thanh Phương kính mời quý vị theo dõi bài phỏng vấn của Thanh Phương với nhà văn Hồ Linh nhân dịp ông vừa cho phát hành tập Tùy Bút của ông. Hồ Linh là một bút hiệu rất quen thuộc đối với độc giả hải ngoại, nhất là đối với độc giả tại Thung Lũng Hoa Vàng, qua hàng chục tác phẩm ông đã xuất bản. Và sau đây là nội dung bài phỏng vấn, kính mời quý vị thính giả cùng nghe.

Thanh Phương xin kính chào nhà văn Hồ Linh và xin chúc mừng ông về tập Tùy Bút mà ông vừa cho ra mắt độc giả vào Mùa Thu năm Chín Tám.

Hồ Linh:

- Tôi cũng xin có lời chào cô Thanh Phương và cảm ơn cô đã dành cho tôi cuộc phỏng vấn ngày hôm nay

Thanh Phương:

- Xin giới thiệu đôi nét về tập Tùy Bút Hồ Linh và cho biết các câu chuyện ông kể được sáng tác trong những trường hợp nào?

Hồ Linh:

- Xin chịu Thanh Phương có kinh nghiệm đọc sách. Trong những tác phẩm tôi đã xuất bản, tập Tùy Bút Hồ Linh là tập bé nhỏ nhất, cả về hình thức lẫn tư tưởng. Nhưng ngược lại, nó mang tâm tình sâu kín của cả một đời người, thêm vào đó, một người viết văn. Chỉ một trăm trang mong manh, tôi đã trải dài tâm sự trong 8 đoản thiên, viết về tám người thân thiết. Bốn bài, một dành cho Mẹ, một cho Cha, một cho ông cậu mà có lẽ có cùng dòng máu văn nghệ trong huyết quản với tôi, và sau đó là bài tôi dành cho một ông chú rể mà tôi nghĩ là một mẫu người tiêu biểu trong một giai đoạn lịch sử mà tôi nhớ nhất: Cách Mạng Tháng Tám! Bốn bài còn lại dành cho bốn người bạn gái, mà một trong số này là người bạn đời hiện tại của tôi.

Thêm vào đó, những tác phẩm âm nhạc của ông anh cả, tác phẩm hội họa làm bìa của chú em út đã khiến cuốn Tùy Bút trở thành một tác phẩm “lớn” đối với tôi, và xin thưa, chỉ riêng tôi mà thôi. Nhất là, nó đã được hoàn thành sau mười lăm năm cầm bút tại

hải ngoại và ở cái tuổi sáu mươi suy nghiệm về cuộc đời.

Thanh Phương:

- Ngoài tập *Tùy Bút* ra, cho đến nay, ông đã cho xuất bản tất cả bao nhiêu tác phẩm, kể cả những tác phẩm đã ra đời trước 1975.

Hồ Linh:

- Tính đến tập *Tùy Bút*, tôi đã xuất bản được mười bốn tác phẩm.

Thanh Phương:

- Xin ông vui lòng nói rõ về chủ đề của những tác phẩm này.

Hồ Linh:

- Không kể hai tác phẩm trước năm 75, một tùy bút về tuổi học trò *Thương Lan Mùa Thu*, một truyện dã sử *Cung Miếu Triều Xưa* đăng trên nguyệt san *Giáo Dục Phổ Thông* của *Viện Đại Học Đà Lạt* xuất bản tại *Saigon* chỉ có tính cách văn nghệ chung chung.

Mười hai tác phẩm viết tại hải ngoại sau này được chia như sau:

1/ Thể loại truyện ngắn, gồm 4 cuốn là *Ma Cỏ*, *Thung Lũng Ma* và *Như Khói Như Sương*, và *Đêm Nguyệt Rằm*, cuốn sau *Cơ sở Viên Thao* sẽ xuất bản nay mai. Đây là những chuyện xã hội đề cập tới đời sống của những người tỵ nạn Việt Nam. Nhưng, để câu dẫn độc giả, tôi viết dưới hình thức *Liêu Trai*, tức

chuyện ma. Khởi đầu là cuốn *Ma Cỏ*, là chuyện của những người tỵ nạn đầu tiên mới sống trên đất tạm dung với những khó khăn, buồn đau và nhất là ngổ ngàng trong cuộc sống mới. Sau đó, cuốn *Thung Lũng Ma* nói tới cuộc sống của người tỵ nạn ở thời gian đã ổn định, để có thể nghĩ tới một cuộc sống khá hơn cho gia đình. Cuối cùng, cuốn *Như Khói Như Sương* và sau này, *Đêm Nguyệt Rằm* là chuyện của những người tỵ nạn đã có đời sống khả quan, cả vật chất lẫn tinh thần, để có thì giờ nghĩ tới những chuyện xa hơn, như ý nghĩa cuộc sống, suy tư về cuộc đời và những kỷ niệm thời xa xưa.

2/ Thể loại thứ hai là những tiểu thuyết dã sử, gồm hai cuốn. Cuốn thứ nhất, *Những Ngày Đẫm Máu*, được hoàn thành vào thời điểm 1988, là năm hơn một trăm *Chân Phước tử đạo Việt Nam* được Đức Giáo Hoàng Gio-an Phao-Lô Đệ Nhị phong hiển thánh. Tác phẩm viết về những gương tử đạo tiêu biểu và tâm tình của người Công giáo giữa Thiên Chúa và Tổ Quốc.

Cuốn thứ hai gồm hai tập, *Tao Loạn* và *Kiểm Mạng*, truyện xảy ra cuối thời hậu Lê với cuộc xâm lăng của nhà Minh và kết thúc bằng cuộc kháng chiến thành công của Lê Lợi. Truyện này mang nặng hình ảnh của cuộc thua trận của người Việt Quốc gia dưới chính thể Việt Nam Cộng Hòa trước cuộc xâm lăng của Cộng Sản Bắc Việt.

3/ Thể loại thứ ba là tiểu thuyết mang tính cách thời sự. Trong cuộc đời của tôi, có bốn “mốc” thời gian ghi khắc nhiều trở sâu đậm trong lòng. Trước hết là nạn đói năm Ất Dậu và cuộc cách mạng

18 Tháng Tám, 45. Tôi đã ghi lại những nét chính trong cuốn tiểu thuyết nhỏ, Táng Xác Trôi Sông.

Thời điểm thứ hai là Hiệp định Genève 54 và cuộc di cư vĩ đại sau đó của một triệu người miền Bắc từ bỏ chế độ Công sản để vào miền Nam. Đó là Tác phẩm Cô Nụ được viết lại những ngày thành phố Hà Nội sắp sửa và rồi sang tay cho chính phủ Việt Minh cùng nổi bật khoản về ở lại hay ra đi mà người miền Bắc phải chọn lựa.

Thời điểm thứ ba là cuộc cách mạng lật đổ Tổng Tống Ngô Đình Diệm, năm 63. Ở đây, tôi diễn tả nỗi ray rứt của một thanh niên Công Giáo trước những cuộc chính biến, mà không ít thì nhiều đã gây nên những tai tiếng không hay cho người Công Giáo thời đó. Tâm tình này được gói ghém trong tác phẩm Thét Giữa Hoàng Hôn.

Thời điểm cuối cùng là cuộc ty nạn vĩ đại, vô tiền khoáng hậu sau năm 75 là năm miền Nam mất vào tay Cộng sản miền Bắc. Cái xã hội đầy mâu thuẫn, khó khăn, tị hiềm và đáng phàn nàn của cộng đồng người Việt ty nạn tại hải ngoại. Những vấn nạn về cuộc sống, phương thức đấu tranh cho Quê Hương, trách nhiệm xây dựng đất nước, về khác biệt văn hóa, về sung khắc trong gia đình, tương lai của tuổi trẻ, được ghi lại sơ lược trong cuốn Khép Mắt Bình Minh.

(Những tác phẩm trên một số do Cơ Sở Văn Hóa Đông Phương, số còn lại gần đây do nhà Đại Nam xuất bản. Nhân đây, tôi cũng xin gửi lời cảm tạ hai ông Quốc Nam của Cơ Sở Văn Hóa Đông Phương và ông Trương Đình Nho của Nhà Xuất Bản Đại Nam đã

vui lòng giúp tôi để tác phẩm của tôi được tới tay độc giả bốn phương. Hồ Linh viết thêm)

Thanh Phương:

- Thanh Phương xin cảm ơn ông đã trình bày các tác phẩm của ông một cách rất chi tiết. Trong số các tác phẩm của ông, tác phẩm nào được ông ưng ý nhất? Xin cho biết lý do của sự lựa chọn.

Hồ Linh:

- Đúng ra thì mỗi tác phẩm có cái phong vị riêng của nó khiến khi mình đọc lại, đều thấy vừa ý. Nhưng nếu phải chọn lựa thì cũng có thể nói như sau. Về truyện ngắn, cuốn Ma Cỏ là cuốn tiêu biểu và nhiều kỷ niệm cảm động nhất của tôi. Từ những chuyện trong trại Ty Nạn tới chuyện xảy ra nơi định cư đầu tiên tại thành phố Syracuse, tiểu bang Нью Ước trên đất Mỹ, đều là những kỷ niệm đáng ghi lại, không những cho riêng tôi, mà cho con cháu của chúng tôi nữa. Về phần những tác phẩm tiểu thuyết, tức truyện dài, Cô Nụ là cuốn mang nhiều hình ảnh quê hương của tôi ngoài Bắc, cũng như những tháng ngày khó quên. Nhưng trên hết, phải nói tới cuốn Tùy Bút Hồ Linh mới là tác phẩm tôi trân trọng vì chẳng bao giờ tôi viết lại được một tác phẩm như thế nữa.

Thanh Phương:

- Ông đã đến định cư tại San Jose từ bao giờ, từ ấy đến nay, ông có những sinh hoạt gì trong những lãnh vực Văn Học, Nghệ Thuật?

Hồ Linh:

- Tôi đưa được gia đình tới Hoa Kỳ từ cuối năm bảy lăm, và Syracuse thuộc tiểu bang Nữ Ước là thành phố định cư đầu tiên của chúng tôi. Sau khi chịu đựng cái rét mướt kinh hãi ở đó gần một năm, chúng tôi mới sang San Francisco của Cali nắng ấm vào cuối năm bảy sáu. Cuối cùng, gia đình tôi về sống hẳn ở San Jose từ năm tám mốt cho tới nay. Thời gian ở trên vùng San Francisco, vào năm 78, tôi cùng một số anh em bạn xuất bản một tờ bán nguyệt san nặng về chính trị, mang tên Quê Hương. Báo này được phổ biến rộng rãi tới nhiều thành phố có người Việt cư ngụ, và sống được gần hai năm. Khi về San Jose được chừng hơn một năm, nhóm chúng tôi làm một tờ tuần báo, có tính cách vừa văn nghệ, vừa thương mại với tên là Kinh Doanh. Báo này in khá đẹp và là một trong bốn tờ báo đầu tiên ở vùng này. Mấy năm sau, để thích ứng với hoàn cảnh mới, tờ Kinh Doanh đổi tên thành Trống Đồng, và sống được gần bốn năm. Riêng tôi, thời gian sau, có tái bản lại tờ Kinh Doanh được gần một năm, lại đổi tên sang thành Bán Nguyệt San thương mại Nhà Tôi được chừng tám số thì ngưng. Cho đến những năm gần đây, tôi và anh Nguyễn Kim Bảng, người sáng lập viên và là chủ nhân của tờ Nhật Báo Việt nam xuất bản tuần báo Thuận An. Đây là một tờ tuần báo khá phong phú, nhưng chỉ được năm số, thì anh Bảng tự thiêu trước tiền đình Quốc Hội Hoa Kỳ để đấu tranh cho nhân quyền ở Việt Nam, nên tuần báo này phải ngưng. Kể từ ngày đó, tôi chuyên viết tiểu thuyết và

bỏ hẳn ý định làm báo, là lãnh vực mà tôi đã không thành công.

Thanh Phương:

- Với tư cách một nhà văn, nhà thơ, xin vui lòng cho biết những tâm sự hoặc suy nghĩ của ông trong vấn đề sáng tác tại Hải Ngoại, đặc biệt tại Hoa Kỳ?

Hồ Linh:

- Xin thưa trước, tôi không dám nhận là nhà thơ, tuy đôi khi tôi có làm ít bài, nhưng đó chỉ như một chén trà buổi sớm, một chút rượu vào canh khuya những đêm không ngủ. Riêng về phần văn, trong gia đình hoặc một vài bạn cố tri thắc mắc tôi viết nhiều làm gì, khi tương lai sách Việt càng ngày càng ít độc giả. Với tôi, khi hoàn thành một tác phẩm, có lẽ tôi nghĩ đến mình nhiều hơn. Vì, đó là một cách giải trí, hoặc có thể nói hơi có tính cách y học, là giải tỏa được những uẩn ức, mà nó có thể làm hại tới tinh thần, sức khỏe của mình, một cách rất tốt. Cái hy vọng xa xôi là con cháu của tôi có được một ít kỷ niệm về thế hệ đầu của chúng khi mới tới lập nghiệp nơi quê hương thứ hai này. Đối với độc giả, mong sẽ giúp quý vị giải trí được “một vài trống canh” trong những đêm trường mất ngủ.

Thanh Phương:

- Thanh Phương xin phép được kết cuộc phỏng vấn nơi đây và thành thực cảm ơn nhà văn Hồ Linh đã vui lòng trả lời cuộc phỏng vấn này.

Hồ Linh:

- Tôi cảm ơn Thanh Phương rất nhiều và xin thành thực cảm ơn Quý thính giả đã nghe cuộc phỏng vấn của Thanh Phương với tôi. Xin kính chào quý vị.

Thanh Phương:

- *Quý Vị vừa nghe xong bài phỏng vấn của Thanh Phương với nhà văn Hồ Linh, một trong những nhà văn Việt Nam tiêu biểu của Miền Bắc Ca Li, Hoa Kỳ.*

Mục Lục

Tàn Đêm Tuyết Đổ.....	05
Khách Lạ Đêm Trữ Tịch.....	31
Đêm Nguyệt Rằm.....	43
Căn Nhà Ma.....	57
Tha Mạng.....	69
Quỳnh Hương.....	79
Đôi Mắt.....	101
Giọt Máu Cửa Hoa.....	113
Báo Oán.....	155
Tám Thẻ Bài Không Tên.....	165
Hành Lang Ghi Dấu.....	177
Bài Phỏng vấn của Thanh Phương.....	188